

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12700/KH-UBND

Củ Chi, ngày 25 tháng 11 năm 2024

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐƠN SỐ: 4586

Ngày

Chuyển: 26-11-2024

Số và ký hiệu

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công nhận kết quả công tác xóa mù chữ và
phổ cập giáo dục trên địa bàn huyện năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 3050/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công nhận công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, công tác điều tra, thống kê, quản lý, lưu trữ hồ sơ; kiểm tra báo cáo số liệu, kết quả thực hiện và chất lượng dữ liệu trên phần mềm quản lý hệ thống thông tin; kết hợp giữa kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế tại các xã, thị trấn.

- Kiểm tra kỹ thuật 100% kết quả báo cáo trên hồ sơ và hệ thống quản lý thông tin tại các đơn vị; kiểm tra thực tế 21 xã, thị trấn và 20 hộ gia đình/xã, thị trấn.

2. Yêu cầu

- Chú trọng các biện pháp, giải pháp và giải quyết các khó khăn, vướng mắc nhằm duy trì kết quả đạt được của công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục. Đảm bảo tính chính xác, đúng quy trình và quy định trong quá trình kiểm tra hồ sơ và thực tế.

- Kiểm tra đánh giá tổng hợp kết quả kiểm tra thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tại các xã, thị trấn năm 2024 và đề xuất ra quyết định công nhận mức độ đạt của các xã, thị trấn.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

- Cơ sở pháp lý: căn cứ vào các tiêu chuẩn, quy định về quy trình kiểm tra công nhận kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Quy trình kiểm tra: Kiểm tra kỹ thuật về hồ sơ, số liệu trên hệ thống thông tin quản lý, Kiểm tra thực tế xã, thị trấn và hộ gia đình.

1. Hồ sơ kiểm tra

1.1. Về văn bản chỉ đạo

- Ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các cấp.

- Kế hoạch triển khai công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2024 của xã, thị trấn.

- Báo cáo tổng kết thực hiện các mục tiêu công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2024 của xã, thị trấn.

- Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn năm 2024 có bổ sung hoặc thay đổi.

- Báo cáo quá trình tổ chức thực hiện kèm theo biểu mẫu thống kê báo cáo kết quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các cấp học, bậc học của xã, thị trấn (nộp 1 bộ có đóng dấu khi kiểm tra tập trung, đóng thành cuốn).

- Biên bản tự kiểm tra và quyết định công nhận xã, thị trấn về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

1.2. Về biểu mẫu và sổ sách

1.2.1. Công tác phổ cập tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học

- Các loại sổ

+ Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục theo từng ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

+ Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục (sổ M1/PCGD) theo từng độ tuổi từ 11 – 21 tuổi của xã, thị trấn.

+ Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và xoá mù chữ; Sổ công nhận đạt chuẩn trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2024 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

+ Sổ công tác phổ cập giáo dục tiểu học và xoá mù chữ; Sổ công nhận đạt chuẩn trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2024 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

- Các danh sách

+ Danh sách học sinh đã tốt nghiệp tiểu học; trung học cơ sở và trung học phổ thông 4 năm liền kề (từ năm học: 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024).

+ Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2024 – 2025.

+ Danh sách học sinh miễn giảm khuyết tật và miễn giảm khác.

+ Danh sách học sinh bỏ học trung học cơ sở và trung học phổ thông từ 11 đến 21 tuổi.

1.2.2. Về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Các danh sách

+ Danh sách và chứng từ trẻ 5 tuổi phổ cập giáo dục mầm non miễn giảm gồm: khuyết tật và chuyển đi năm học 2023-2024.

- Danh sách học sinh học tại trường năm học 2023 – 2024 và năm học 2024 – 2025.

1.2.3. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

- Các hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi công nhận năm 2024 và năm 2025 (trẻ sinh năm 2018 và sinh năm 2019), gồm có:
 - Phiếu điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi từng hộ gia đình (có bổ sung và đóng thành tập).
 - Sổ theo dõi phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi (sinh năm 2018 và sinh năm 2019) của trường và xã, thị trấn (sổ M1/PCGDMN cho từng độ tuổi).
 - Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non của trường và xã, thị trấn năm 2024.
 - Danh sách trẻ mầm non đang học tại trường năm học 2024 - 2025.
 - Hồ sơ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2024 (trẻ sinh năm 2018) đã đóng thành tập, bao gồm quyền hồ sơ của trường mầm non và của xã, thị trấn.
 - Hồ sơ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2024 (sinh năm 2018) của trường và xã, thị trấn đã đóng thành tập, bao gồm quyền hồ sơ của trường mầm non và của xã, thị trấn.
 - Các loại sổ hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi năm 2024 (trẻ sinh năm 2018)
 - + Sổ theo dõi phổ cập giáo dục mầm non trẻ từ 0 - 5 tuổi (sinh năm 2018 đến năm 2023) của trường và xã, thị trấn (sổ M1/PCGDMN cho từng độ tuổi) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký (**dùng khổ giấy A3 để in sổ phổ cập**).
 - + Sổ điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi (đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký).
 - Các biểu mẫu (trẻ sinh năm 2018)
 - + Biểu thống kê trẻ em từ 0 - 5 tuổi (mẫu MN - 01- TE).
 - + Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (mẫu MN - 01 - GV).
 - + Biểu thống kê tiêu chuẩn phòng học, cơ sở vật chất (mẫu MN- 01-CSVC).
 - + Biểu thống kê phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (mẫu MN-02).
 - + Biểu thống kê tình hình tài chính phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (mẫu MN - 04).
 - Các danh sách
 - + Danh sách trẻ 5 tuổi (sinh năm 2018 và 2019) được huy động ra lớp năm học 2023 - 2024 và 2024 - 2025.
 - + Danh sách trẻ từ 0 - 5 tuổi hiện đang học tại trường năm học 2024 - 2025.
 - **Các văn bản:** Ban hành văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân huyện thành lập 02 Đoàn kiểm tra công nhận kết quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học xã, thị trấn năm 2024.

1. Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo và Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.
- Giáo viên phụ trách xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

1.2. Quy trình kiểm tra hồ sơ

1.2.1. Thời gian, địa điểm kiểm tra

Ngày, tháng	Thời gian	Đoàn I Kiểm tra tại UBND xã, thị trấn	Đoàn II Kiểm tra tại UBND xã
05/12/2024 Thứ Năm	Sáng 08 giờ 00 phút	Xã Bình Mỹ, xã Tân Thạnh Đông và xã Hoà Phú. (Địa điểm: Hội trường UBND xã Bình Mỹ).	Xã Phú Hoà Đông, xã Tân Thạnh Tây và xã Trung An. (Địa điểm: Hội trường UBND xã Phú Hòa Đông).
	Chiều 13 giờ 30 phút	Thị trấn Củ Chi, xã Trung Lập Hạ và xã Phước Vĩnh An. (Địa điểm: Hội trường UBND Thị trấn Củ Chi).	Xã Tân An Hội, xã Tân Phú Trung và xã Tân Thông Hội. (Địa điểm: Hội trường UBND Xã Tân Thông Hội).
06/12/2024 Thứ Sáu	Sáng 08 giờ 00 phút	Xã Nhuận Đức, xã An Nhơn Tây và xã Phạm Văn Cội (Địa điểm: Hội trường UBND Xã An Nhơn Tây).	Xã Thái Mỹ và xã Phước Hiệp (Địa điểm: Hội trường UBND Xã Thái Mỹ).
	Chiều 13 giờ 30 phút	Xã An Phú và xã Phú Mỹ Hưng (Địa điểm: Hội trường UBND Xã An Phú).	Xã Phước Thạnh và xã Trung Lập Thượng. (Địa điểm: Hội trường UBND Phước Thạnh)

1.2.2. Thành phần các xã, thị trấn dự kiểm tra

- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn.
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở các xã, thị trấn.

1.2.3. Chương trình làm việc

- Đại diện xã, thị trấn giới thiệu thành phần tham dự của địa phương.
- Đại diện Đoàn kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học công bố Quyết định và danh sách các thành viên Đoàn kiểm tra.
- Trưởng Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn báo cáo tóm tắt quá trình triển khai, thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2024.
- Đại diện Đoàn kiểm tra phân công các thành viên đi thực tế các hộ dân trên địa bàn xã, thị trấn tìm hiểu hoạt động công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tại địa phương.
- Các thành viên của Đoàn kiểm tra thống nhất số liệu, hội ý đoàn và tổng kết các biên bản.

2. Phân công thực hiện

2.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra công nhận kết quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trên địa bàn huyện năm 2024. Chuẩn bị biên bản nội dung kiểm tra thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, mẫu phiếu điều tra đi thực tế hộ dân.

2.2. UBND các xã, thị trấn

- Phát hành thư mời các thành viên trong Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tham dự đúng theo kế hoạch. Phân công thành viên Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục hướng dẫn thành viên Đoàn kiểm tra đi thực tế hộ dân.

- Chuẩn bị báo cáo quá trình triển khai thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trên địa bàn xã, thị trấn năm 2024.

2.3. Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS

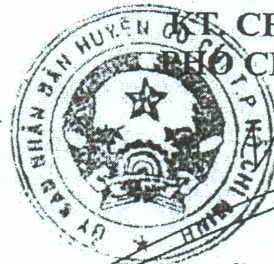
Chuẩn bị hồ sơ, số liệu công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2024 trên địa bàn xã, thị trấn đúng theo kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra công nhận kết quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2024. Đề nghị Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, thực hiện tốt nội dung kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TT. UBND huyện;
- Phòng Giáo dục và đào tạo huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS, THPT và TT/GDNN-GDTX;
- Các thành viên theo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra;
- Lưu : VT, P.GDDT .2. HMLuật .32.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hằng

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

The first part of the paper discusses the importance of the study and the objectives of the research. It also outlines the scope of the study and the limitations of the research.

The second part of the paper discusses the methodology used in the study. It includes a description of the data collection methods and the statistical analysis techniques used.

The third part of the paper discusses the results of the study. It includes a description of the findings and a discussion of the implications of the results.

The fourth part of the paper discusses the conclusions of the study. It includes a summary of the findings and a discussion of the implications of the results.

The fifth part of the paper discusses the limitations of the study. It includes a discussion of the strengths and weaknesses of the research and a discussion of the implications of the results.

The sixth part of the paper discusses the future research. It includes a discussion of the areas for further research and a discussion of the implications of the results.

The seventh part of the paper discusses the conclusions of the study. It includes a summary of the findings and a discussion of the implications of the results.

The eighth part of the paper discusses the limitations of the study. It includes a discussion of the strengths and weaknesses of the research and a discussion of the implications of the results.

The ninth part of the paper discusses the future research. It includes a discussion of the areas for further research and a discussion of the implications of the results.

The tenth part of the paper discusses the conclusions of the study. It includes a summary of the findings and a discussion of the implications of the results.

The eleventh part of the paper discusses the limitations of the study. It includes a discussion of the strengths and weaknesses of the research and a discussion of the implications of the results.

The twelfth part of the paper discusses the future research. It includes a discussion of the areas for further research and a discussion of the implications of the results.

The thirteenth part of the paper discusses the conclusions of the study. It includes a summary of the findings and a discussion of the implications of the results.